

## **THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA**

**Về thanh tra phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong việc quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước tại Sở Khoa học và Công nghệ.**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 313/QĐ-TTTP-P7 ngày 07 tháng 11 năm 2017 của Chánh Thanh tra Thành phố về thanh tra phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong việc quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước tại Sở Khoa học và Công nghệ.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, Thanh tra Thành phố đã ban hành Kết luận thanh tra số 11/KL-TTTP-P7 và được Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận, thống nhất chỉ đạo xử lý tại Thông báo số 651/TB-VP ngày 15 tháng 10 năm 2018 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra, Chánh Thanh tra Thành phố Thông báo Kết luận thanh tra như sau:

### **I. NỘI DUNG THANH TRA VÀ THỜI KỲ THANH TRA**

Nội dung thanh tra: Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong việc quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước tại Sở Khoa học và Công nghệ.

Thời kỳ thanh tra: năm 2015, 2016 và những vấn đề phát sinh có liên quan trước hoặc sau thời điểm thanh tra, nếu xét thấy cần thiết vẫn làm rõ để kết luận.

### **II. KẾT LUẬN THANH TRA**

#### **1. Ưu điểm**

Sở đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để thực hiện đạt và vượt dự toán Ủy ban nhân dân Thành phố giao, đảm bảo nguồn thu ngân sách để thực hiện nhiệm vụ quản lý khoa học và công nghệ trên địa bàn. Công tác lập và giao dự toán thu chi ngân sách, cấp phát và quyết toán chi ngân sách của Sở thực hiện theo quy định, hướng dẫn của cơ quan tài chính cấp trên, việc phân bổ dự toán được thực hiện công khai, minh bạch theo quy định. Sở có tổ chức triển khai thực hiện cơ bản các biện pháp phòng ngừa tham nhũng như: tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng; chủ động xây dựng các chế độ, định mức, tiêu chuẩn và chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc công khai thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn sử dụng, công khai minh bạch trong hoạt động mua sắm tài sản công, tài chính – ngân sách, thực hiện chế độ thông tin báo cáo về phòng, chống tham nhũng. Quá trình quản lý, điều hành, Sở có thiếu sót, khuyết điểm, cần chấn chỉnh và xem xét, xử lý phù hợp với quy định pháp luật.



## 2. Khuyết điểm, hạn chế

2.1 Số lượng cuộc tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng còn ít, chưa sâu rộng và đa dạng. Việc tổ chức thanh tra hành chính về công tác phòng, chống tham nhũng tại Sở còn hạn chế về số lượng.

2.2 Văn phòng Sở không thực hiện mở sổ theo dõi tài sản cố định, công cụ dụng cụ; chưa tính hao mòn tài sản cố định năm 2015, là thực hiện không đúng quy định tại Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp; chưa thực hiện công tác kiểm kê tài sản cuối năm 2015, 2016 là thực hiện không đúng quy định tại Thông tư số 89/2010/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2010 của Bộ Tài chính, Điều 39 Luật Kế toán 2003; Khoản 2, Điều 4 và Điều 25 Luật Quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước 2008. Phòng Kế hoạch Tài chính không lưu giữ chứng từ mua Biên lai thu phí, lệ phí gây khó khăn cho công tác kiểm tra, đối chiếu, là thực hiện không đúng quy định tại Khoản 1, Điều 5 Luật Kế toán “*Yêu cầu kế toán: Phản ánh đầy đủ nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh vào chứng từ kế toán, sổ kế toán và báo cáo tài chính*”; xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2015, 2016 còn căn cứ vào văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực.

2.3 Trung tâm Dịch vụ Phân tích thí nghiệm chi trả lương cho 03 viên chức quản lý không đúng với Quy chế trả lương, thưởng cho viên chức quản lý – người lao động do Trung tâm ban hành kéo dài từ tháng 4 năm 2014 đến ngày 31 tháng 12 năm 2017, tổng số tiền 501.350.400 đồng. Theo giải trình của Sở Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số 05/BC-SKHHCN ngày 27 tháng 02 năm 2018: việc chi trả lương như trên đã được Ban soạn thảo Quy chế chi trả tiền lương, thưởng của Trung tâm thống nhất (thành phần cuộc họp gồm Ban Giám đốc, Chủ tịch công đoàn, Bí thư chi đoàn, Hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh và cán bộ chủ chốt của các phòng); thu nhập của Ban giám đốc sau khi được chi trả thêm lương hiệu quả do vượt định mức doanh thu không có sự cách biệt so với các Trưởng phòng/ phó phòng chuyên môn; Các khoản chi lương đều được Trung tâm thực hiện kê khai, thu và nộp thuế thu nhập cá nhân theo đúng quy định. Qua làm việc, Trung tâm đã nhận thấy thiếu sót và cam kết chấn chỉnh, thực hiện chi lương đúng quy chế đã ban hành. Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở xác nhận sẽ lưu ý thực hiện hướng dẫn Trung tâm đưa nội dung này vào Quy chế từ đầu năm. Thanh tra Thành phố thống nhất với đề xuất của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số 07/SKHHCN-KHTC ngày 08 tháng 3 năm 2018, không thu hồi khoản đã chi trên (501.350.400 đồng), đồng thời Trung tâm Dịch vụ Phân tích thí nghiệm cần chấm dứt việc chi hệ số lương cho viên chức quản lý không đúng theo Quy chế chi trả lương, thưởng viên chức – người lao động từ tháng 01 năm 2018.

2.4 Việc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà Nước và Kết luận thanh tra tại Sở còn có những kiến nghị từ năm 2010 đến nay vẫn chưa thực hiện dứt điểm, chưa thực hiện thu hồi nộp Ngân sách Nhà nước theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền 21.640.666.090 đồng/ số tiền phải thực hiện thu hồi là 61.019.362.275 đồng.



Tổ thẩm định - Phòng Kế hoạch - Tài chính của Sở đề nghị Trung tâm tiết kiệm năng lượng Thành phố sử dụng Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp để hoàn trả nguồn Cải cách tiền lương, khắc phục kết luận kiểm toán không có căn cứ, sai quy định tại Điểm a, Khoản 3, Phần IV Thông tư liên tịch số 12/2006/BKHCN-BTC-BNV ngày 05 tháng 6 năm 2006 giữa Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập "sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp để đầu tư phát triển nâng cao hoạt động sự nghiệp, bổ sung vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc, chi nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật, đầu tư liên doanh, liên kết, trợ giúp hoạt động đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực cho đơn vị" và Điểm b, Khoản 3, Điều 12 Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập "Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: Để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc; phát triển năng lực hoạt động sự nghiệp; chi áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ; đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho người lao động trong đơn vị; góp vốn liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (đối với đơn vị được giao vốn) theo quy định để tổ chức hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và các khoản chi khác (nếu có)".

**2.5.** Số dư các quỹ trích theo quy định của các đơn vị trực thuộc được gửi tại ngân hàng thương mại, không được các đơn vị tách riêng mà hòa chung vào nguồn kinh phí hoạt động nên xảy ra tình trạng không sử dụng đúng mục đích của các nguồn quỹ, cụ thể:

- Trung tâm tiết kiệm năng lượng sử dụng nguồn Cải cách tiền lương số tiền 842.400.000 đồng để thực hiện kết luận của Kiểm toán Nhà nước năm 2009 (hiện đã được hoàn trả từ Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp), sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp số tiền 1.252.400.000 đồng để hoàn trả nguồn Cải cách tiền lương và khắc phục kết luận của Kiểm toán Nhà nước năm 2009.

- Trung tâm ứng dụng hệ thống thông tin địa lý: sử dụng số tiền 322.629.171 đồng từ số dư của các quỹ được trích lập cuối năm 2016 để chi thực hiện các hợp đồng nhiệm vụ khoa học công nghệ thực hiện trong tháng 12 năm 2016 (hiện nay đã hoàn trả).

**2.6.** Trung tâm Thông tin và Thống kê Khoa học và Công nghệ sử dụng một phần diện tích mặt bằng, nhà, đất để cho thuê chưa xin ý kiến Ủy ban nhân dân Thành phố, chưa tổ chức đấu thầu chọn nhà đầu tư; việc xác định đơn giá cho thuê đất với tổ chức, cá nhân không có tiêu chí rõ ràng, không đúng quy định tại Thông tư số 23/2016/TT-BTC ngày 16 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập: "trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu sử dụng tài sản nhà nước vào mục đích liên doanh, liên kết, đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng phương án sử dụng tài sản nhà nước để liên doanh, liên kết báo cáo cơ quan quản lý cấp trên xem xét, gửi Bộ, cơ quan trung ương (đối với đơn vị thuộc trung ương quản lý), gửi





*Sở Tài chính tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với đơn vị thuộc địa phương quản lý)...”.*

Tổng số tiền thu được từ việc cho thuê mặt bằng là 1.801.799.998 đồng được Trung tâm gộp vào nguồn thu chung và sử dụng theo quy chế chi tiêu nội bộ là thực hiện không đúng quy định tại Điều 17 Thông tư số 23/2016/TT-BTC ngày 16 tháng 02 năm 2016 Hướng dẫn một số nội dung về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập và Điều 43 Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước.

Theo giải trình của Sở Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số 05/BC-SKHHCN ngày 27 tháng 02 năm 2018: Trung tâm Thông tin và Thống kê Khoa học và Công nghệ là tổ chức nghiên cứu khoa học và công nghệ, nghiên cứu cơ bản, kinh phí hoạt động hoàn toàn do Ngân sách cấp; số tiền thu được (1.801.799.998 đồng) đã được Trung tâm chi hết để thực hiện các nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ và các hoạt động khác của Trung tâm, được ghi nhận trong sổ sách kế toán; hiện Trung tâm không có khả năng hoàn trả. Trung tâm và Sở Khoa học và Công nghệ đã nhận thấy các thiếu sót trong việc quản lý, cho thuê mặt bằng và cam kết sẽ chấn chỉnh và thực hiện theo đúng quy định. Thanh tra Thành phố thống nhất với đề xuất của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số 07/SKHHCN-KHTC ngày 08 tháng 3 năm 2018, không thu hồi khoản tiền thu được từ hoạt động cho thuê mặt bằng từ tháng 11 năm 2012 đến tháng 12 năm 2017 (1.801.799.998 đồng), đồng thời Trung tâm Thông tin và Thống kê Khoa học và Công nghệ cần chấm dứt việc cho thuê không đúng quy định như trên.

**2.7.** Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Thành phố được Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức lại theo Quyết định số 55/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2017 nhưng đến nay vẫn chưa hoạt động. Hoạt động của quỹ từ tháng 12 năm 2012 đến nay chỉ là theo dõi việc thu hồi nợ và hỗ trợ Công ty Đầu tư tài chính nhà nước Thành phố (HFIC) khởi kiện các Công ty vay vốn nên không đem lại hiệu quả, chưa đảm bảo được mục đích thành lập quỹ.

**2.8.** Về việc quản lý các chương trình, đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ:

- Công tác xét duyệt, tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài chưa đảm bảo quy định tại Quyết định số 3187/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy chế quản lý các chương trình, đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, được thay thế tại Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, còn thiếu sót trong công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ (thiếu biên bản xét duyệt của hội đồng sơ tuyển, phiếu khảo sát thông tin đề tài, quyết định phê duyệt đề tài; Biên bản xét duyệt đề tài, biên bản nghiệm thu và nghiệm thu giai đoạn không đóng dấu, không ghi ngày...).



- Có tình trạng chi tạm ứng đợt 1 lớn hơn 50% tổng kinh phí được duyệt, thiếu chứng từ thanh, quyết toán; chậm cấp kinh phí; thiếu các hồ sơ có liên quan đến việc thẩm định, thẩm tra phê duyệt kinh phí đề tài của Sở, là thực hiện không đúng quy định tại Điều 30, 31, 32 của Quyết định số 3187/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy chế quản lý các chương trình, đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh; Khoản 5, Điều 1 của Thông tư số 39/2016/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2016 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách Nhà nước qua Kho bạc Nhà nước “*Đối với những Khoản chi có giá trị hợp đồng từ 20 triệu đồng trở lên, mức tạm ứng theo quy định tại hợp đồng đã ký kết của đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước và nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ nhưng tối đa không vượt quá 50% giá trị hợp đồng tại thời điểm ký kết, và không vượt quá dự toán năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho khoản chi đó, ...*” và Công văn số 1669/BTC-HCSN ngày 07 tháng 02 năm 2014 về Tạm ứng kinh phí thực hiện đề án, dự án KH&CN của Bộ Tài chính; Mục 2, Khoản 3, Điểm b của Thông tư liên tịch số 93/2006/TTLT/BTC-BKHCN ngày 04 tháng 10 năm 2006 về hướng dẫn chế độ khoán kinh phí của đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước và Khoản 1, Điều 8 của Thông tư Liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2015 Quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ sử dụng ngân sách Nhà nước “*Đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện, việc tạm ứng kinh phí lần đầu thực hiện theo quy định tại hợp đồng đã ký kết giữa cơ quan chủ quản và chủ nhiệm đề tài, dự án khoa học và công nghệ đảm bảo không vượt quá 50% tổng kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước và trong phạm vi dự toán năm được cấp có thẩm quyền giao cho đề tài, dự án...*”

- Việc cấp giấy chứng nhận đăng ký và lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước chưa được thực hiện tốt, chỉ mới cấp 404/457 (88,40%) Giấy chứng nhận đề tài đã hoàn thành. Một số cơ quan chủ trì và chủ nhiệm đề tài, dự án thực hiện không đúng quy định tại Điều 19 của Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN ngày 11 tháng 06 năm 2014 quy định việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ, chỉ có 40/457 (8,75%) đề tài được thu thập thông tin về ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

- Chủ nhiệm các đề tài đã được nghiệm thu không thực hiện cung cấp thông tin và báo cáo tình hình sử dụng về Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ theo quy định là thực hiện không đúng quy định tại Khoản 3, Điều 22 của Quyết định số 3187/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy chế quản lý các chương trình, đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh “Sau khi đề tài, dự án được nghiệm thu, Chủ nhiệm đề tài, dự án phải đăng ký và giao nộp kết quả nghiên cứu với Sở Khoa học và Công nghệ, có kế hoạch triển khai tiếp tục kết quả nghiên cứu và có thể đăng ký giải pháp hữu ích, sáng chế phát minh (khi có ủy quyền nếu nhận





100% kinh phí từ ngân sách thành phố)". Tuy nhiên, Trung tâm và Sở chỉ gửi văn bản nhắc nhở mà chưa có biện pháp để chấn chỉnh dẫn đến không thể đánh giá được hiệu quả của việc ứng dụng các đề tài đã được nghiệm thu.

- Việc Phòng Quản lý Khoa học xây dựng tiêu chí và đánh giá xếp loại đối với tính ứng dụng của các dự án, đề tài ngay sau khi nghiệm thu theo mức độ A, B, C, D mà chưa căn cứ theo các tiêu chí đánh giá, xếp loại cụ thể do cơ quan có thẩm quyền ban hành là chưa đảm bảo đánh giá chính xác tính ứng dụng khi các dự án, đề tài được đưa vào sử dụng.

- Có 332/597 (55,61%) đề tài thực hiện trong năm 2015, 2016 phải gia hạn thời gian, làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện của các đề tài, dự án đã được phê duyệt, không đảm bảo sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước, ảnh hưởng đến kế hoạch công tác chuyên môn của Sở và tính cấp thiết, thực tiễn áp dụng khi đề tài đã hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

**2.9.** Sở có xây dựng Quy chế quản lý các chương trình, đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo Quyết định số 3187/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2007, Quyết định số 1962/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2015 và Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố. Tuy nhiên, chưa có quy định chế tài cụ thể đảm bảo việc thực hiện các hợp đồng ký kết thực hiện các Chương trình, Dự án, Đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

**2.10.** Sở chưa thực hiện báo cáo định kỳ về nguồn kinh phí Ngân sách cấp để thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, có xác nhận của Kho bạc Nhà nước gửi Ủy ban nhân dân Thành phố là thực hiện chưa đúng quy định tại Khoản 2, Điều 10 Thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước "*Hàng tháng, quý, năm, các đơn vị sử dụng ngân sách lập báo cáo chi ngân sách nhà nước gửi cơ quan chủ quản có xác nhận của Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch. Cơ quan chủ quản tổng hợp báo cáo chi ngân sách nhà nước gửi cơ quan tài chính đồng cấp*".

**2.11.** Việc Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Thiết kế Vi mạch – ICDREC chưa thanh toán số tiền phải thu hồi và hoàn trả là 5.339.000.000 đồng là thực hiện không đúng quy định tại Điều 21 của Quyết định số 3187/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố "*...Tổ chức chủ trì chịu trách nhiệm về tiến độ và kết quả của đề tài, dự án; nghiêm túc thực hiện những điều cam kết trong hợp đồng. ...Tổ chức chủ trì đề tài có trách nhiệm trong việc thu hồi kinh phí của đề tài, dự án khi bị kiểm tra, đình chỉ thực hiện đề tài, dự án theo Thông tư liên tịch số 93/2006/TTLT/BTC-BKHCN ngày 04 tháng 10 năm 2006 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn chế độ khoán kinh phí của đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành*" và Khoản 1, Điều 17 của Thông tư Liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính "*Tổ chức chủ trì có trách nhiệm hoàn trả ngân sách nhà nước trong vòng tối đa là 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền phê*





*duyệt nhiệm vụ ban hành quyết định về việc hoàn trả kinh phí cho ngân sách nhà nước. Tổ chức chủ trì chưa thực hiện hoàn trả ngân sách nhà nước theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ thì không được quyền tham gia tuyển chọn, xét giao trực tiếp nhiệm vụ có sử dụng ngân sách nhà nước”.*

Các thiếu sót, vi phạm nêu trên thuộc về trách nhiệm của Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở phụ trách, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở, Trưởng Phòng Quản lý khoa học, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Phân tích thí nghiệm Thành phố, Giám đốc Trung tâm Tiết kiệm Năng lượng, Giám đốc Trung tâm ứng dụng hệ thống thông tin địa lý Thành phố, Giám đốc Trung tâm Thông tin và Thống kê Khoa học và Công nghệ và Trưởng các phòng, ban, cá nhân có liên quan thời kỳ phát sinh vụ việc.

### **III. XỬ LÝ VÀ KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Từ kết luận thanh tra nêu trên, Chánh Thanh tra Thành phố kiến nghị và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố kết luận chỉ đạo tại Thông báo số 651/TB-VP ngày 15 tháng 10 năm 2018 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố những nội dung sau:

#### **1. Đối với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ:**

- Cần quan tâm công tác tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhằm nâng cao nhận thức và ý thức tự giác của mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc chấp hành các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng và chủ động phòng ngừa tham nhũng, lãng phí; thực hiện tốt kế hoạch đã đề ra đối với các đoàn thanh tra hành chính về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Thực hiện mở sổ theo dõi tài sản cố định, công cụ dụng cụ, kiểm kê tài sản, tính hao mòn tài sản cố định theo quy định.

- Chấn chỉnh công tác lưu trữ chứng từ mua biên lai thu phí, lệ phí, phản ánh đầy đủ chứng từ mua biên lai vào sổ sách kế toán; cần đảm bảo căn cứ pháp lý khi xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ.

- Khẩn trương thực hiện, đôn đốc các đơn vị thực hiện dứt điểm các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước và Kết luận thanh tra, các trường hợp có khó khăn, vướng mắc cần kịp thời báo cáo, đề xuất hướng xử lý cho Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Thực hiện quản lý, sử dụng nguồn cải cách tiền lương theo hướng dẫn của Sở Tài chính và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 6647/UBND-KT ngày 24 tháng 10 năm 2017 về việc trích lập và sử dụng nguồn cải cách tiền lương từ nguồn thu của các cơ quan hành chính, Đảng, Đoàn thể và đơn vị sự nghiệp công lập năm 2017.

- Chỉ đạo Phòng Kế hoạch - Tài chính thực hiện kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ đối với các Quỹ được trích lập theo quy định tại các đơn vị trực thuộc; chỉ đạo Giám đốc Trung tâm Tiết kiệm Năng lượng, Giám đốc Trung tâm ứng dụng hệ thống thông tin địa lý Thành phố chấm dứt ngay việc sử dụng các loại quỹ không





đúng mục đích, theo dõi riêng nguồn quỹ trích lập và nguồn kinh phí hoạt động của đơn vị.

- Chỉ đạo, giám sát Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Phân tích thí nghiệm Thành phố thực hiện chi lương, thu nhập cho công chức, viên chức, người lao động đúng Quy chế chi trả lương, thưởng, Quy chế chi tiêu nội bộ đã ban hành.

- Chỉ đạo Giám đốc Trung tâm Thông tin và Thống kê Khoa học và Công nghệ kiểm tra, rà soát hoạt động quản lý, sử dụng mặt bằng tại địa chỉ số 79 đường Trương Định, phường Bến Thành, Quận 1; đồng thời, có văn bản báo cáo xin ý kiến Ủy ban nhân dân Thành phố về chủ trương đối với việc cho thuê mặt bằng, đảm bảo thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 23/2016/TT-BTC ngày 16 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập. Trên cơ sở chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo chấn chỉnh, giám sát việc thực hiện.

- Chấn chỉnh công tác quản lý các chương trình, đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; nhiệm vụ khoa học và công nghệ, thực hiện đúng quy định của Quy chế quản lý nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ được ban hành theo Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố. Lưu trữ đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định, danh mục hồ sơ lưu đề tài, dự án nghiên cứu khoa học cần sắp xếp theo trình tự Thủ tục kiểm soát đã ban hành và theo trình tự thời gian. Khẩn trương tiến hành nghiệm thu, thanh lý đối với các đề tài quá hạn, có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục tình trạng các cơ quan chủ trì chậm gửi hồ sơ để thành lập Hội đồng thanh lý, chậm nộp kinh phí thu hồi theo kết luận của Hội đồng thanh lý; có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục tình trạng đề tài đã được phê duyệt nhưng xin gia hạn thời gian thực hiện quá nhiều.

- Tuân thủ các quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại Thông tư số 14/2014/TT-BKHHCN ngày 11 tháng 6 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ. Đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo xử lý và có biện pháp khắc phục tình trạng các tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài không cung cấp thông tin, không báo cáo tình hình sử dụng đối với các đề tài, dự án đã hoàn thành, nghiệm thu.

- Tiếp tục rà soát và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành các quy định bổ sung về cơ chế thực hiện các chương trình, đề tài, nhiệm vụ khoa học công nghệ, đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí do Ngân sách Nhà nước cấp, trong đó cần chú ý về biện pháp chế tài đối các tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài không cung cấp thông tin đối với các đề tài, dự án đã hoàn thành, nghiệm thu, không tiến hành các thủ tục giấy chứng nhận đăng ký và lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

- Khẩn trương hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy và nhân sự Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh để đưa Quỹ này đi vào hoạt động.





- Kiểm tra, rà soát, đề xuất hướng xử lý cho Ủy ban nhân dân Thành phố đối với số tiền 5.339.000.000 đồng phải thu hồi nộp ngân sách nhà nước của Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Thiết kế Vi mạch – ICDREC.

- Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo rút kinh nghiệm nghiêm túc trong tập thể và cá nhân lãnh đạo Sở, các phòng, ban, các đơn vị trực thuộc liên quan đến những tồn tại, thiếu sót như đã nêu ở Phần Kết luận và chỉ đạo, giám sát việc tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với các đơn vị trực thuộc Sở, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến khuyết điểm, thiếu sót theo nội dung Kết luận thanh tra.

- Báo cáo kết quả thực hiện các việc nêu trên cho Ủy ban nhân dân Thành phố và Thanh tra Thành phố trong 30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

## **2. Giao Giám đốc Sở Tài chính:**

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn Trung tâm Tiết kiệm năng lượng (nay là Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học công nghệ) thực hiện nộp trả kinh phí đầu tư dự án "Triển khai xây dựng các mô hình chiếu sáng dân lập hiệu quả năng lượng trên địa bàn Thành phố" theo Kết luận của Kiểm toán Nhà nước ngày 05 tháng 11 năm 2010 đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, giám sát các đơn vị thực hiện kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ đối với các Quỹ được trích lập theo quy định (Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, Quỹ phát triển khoa học công nghệ, Quỹ dự phòng ổn định thu nhập, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi) để tránh việc sử dụng sai mục đích của nguồn quỹ.

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện Thông báo số 225/TB-VP ngày 30 tháng 3 năm 2017 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về kết luận của Đồng chí Trần Vĩnh Tuyến - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Trưởng ban chỉ đạo thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp Vi mạch thành phố Hồ Chí Minh, khẩn trương báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

**3. Giao Chánh Thanh tra Thành phố:** theo dõi, đôn đốc, giám sát việc xử lý sau thanh tra theo qui định.

Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, xử lý kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 40, Luật Thanh tra năm 2010./.

